

Số: 1197/QĐ-UBND

Mỹ Tú, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/02/2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 374/KH-SGDĐT ngày 13/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng về việc Kiểm định chất lượng giáo dục năm 2025.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 178/TTr-PGDĐT ngày 21/03/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 (Kèm theo Kế hoạch số 175/KH-PGDĐT, ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú).

Điều 2.

- Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện theo đúng Kế hoạch đã được phê duyệt và các văn bản hướng dẫn đúng theo quy định; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện, phản ánh những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về UBND huyện để có hướng chỉ đạo, xử lý kịp thời.

- Kinh phí thực hiện trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo quy định thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định cân đối và bố trí nguồn vốn.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Giao dịch số 10 - Kho bạc nhà nước khu vực XVIII; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các trường trực thuộc UBND huyện căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, MK/QĐ15



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Phong

Số: 175/KH-PGDĐT

Mỹ Tú, ngày 19 tháng 03 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm định chất lượng giáo dục
và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 374/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng về việc Kiểm định chất lượng giáo dục năm 2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm định chất lượng giáo dục (KDCLGD) và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia nhằm xác định cơ sở giáo dục (CSGD) đáp ứng mục tiêu giáo dục trong

từng giai đoạn; khuyến nghị các CSGD lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của đơn vị; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của các CSGD; làm cơ sở cho các cơ quan quản lý kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá (TĐG) và đánh giá ngoài (ĐGN) các CSGD.

2. Yêu cầu

Xác định công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục; thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn, gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các CSGD. Thực hiện TĐG và ĐGN đúng tiến độ theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. CHỈ TIÊU

1. 100% CSGD thực hiện TĐG đúng quy định.

2. Trong năm 2025 tổ chức ĐGN, dự kiến đề nghị Sở GDĐT công nhận KĐCLGD ở các cấp học, cụ thể như sau:

III. NỘI DUNG

1. Đánh giá kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024

1.1. Kết quả đạt được

- Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện được sự quan tâm của Sở GDĐT, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, luôn xác định là trong những nhiệm vụ trọng tâm và được cụ thể hóa trong Nghị quyết của Đảng bộ huyện, Nghị quyết Hội đồng nhân dân và Quyết định giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội hằng năm;

- Trên cơ sở chủ trương của Đảng, Nhà nước và yêu cầu thực tiễn của ngành Giáo dục, Phòng GDĐT huyện xây dựng Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 nhằm giúp cho ngành Giáo dục được phân bổ nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường trong lộ trình đạt chuẩn; tổ chức kiểm tra, tư vấn, giúp đỡ đề nghị Sở GDĐT và UBND tỉnh kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn theo quy định;

- Tính đến tháng 12/2024, toàn huyện có 34/38 trường đạt chuẩn quốc gia đạt 89,47%, trong đó Mầm non 09/09 trường, đạt 100%; Tiểu học 15/17 trường, đạt 88,24%; Trung học cơ sở 06/07 trường, đạt 85,71%; THPT 04/05 trường, đạt 80%.

1.2. Hạn chế và nguyên nhân

- Hạn chế

Năm 2024 có 07 trường đã đến hạn để công nhận lại gồm: Trường TH Mỹ Thuận B, TH Hưng Phú B, TH Mỹ Phước E, TH Phú Mỹ B, THCS Thuận Hưng, THCS Mỹ Phước A, THCS Phú Mỹ nhưng do thay đổi Thông tư, không đảm bảo cơ sở vật chất, thiếu trang thiết bị dạy học, thiếu diện tích đất, thiếu phòng học và

phòng chức năng để công nhận lại.

Hiện nay, một số trường được công nhận chuẩn quốc gia có tiêu chí còn chưa bền vững như: cơ sở vật chất thiếu đồng bộ, xuống cấp, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu, hư hỏng, ít được bổ sung kịp thời, diện tích đất còn chật hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu theo Luật giáo dục số 43/2019/QH14, tỷ lệ nhà giáo đạt chuẩn giảm đã làm ảnh hưởng tới tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

- Nguyên nhân

Do thay đổi Thông tư và Luật Giáo dục, số lượng các trường đạt chuẩn quốc gia và trường được công nhận lại còn nhiều, nguồn kinh phí của huyện không đủ đáp ứng yêu cầu, cũng như trong vốn đầu tư xây dựng giai đoạn 2020 - 2025 không có dự trù kinh phí trước.

2. Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025

2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng trường kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm 2025, trong đó:

Công nhận lại 8 trường đạt chuẩn Mức độ 1 gồm: Trường MN Hưng Phú, MN Phú Mỹ, TH Long Hưng A, TH Mỹ Tú B, TH Mỹ Tú C, TH Mỹ Phước E, THCS Thuận Hưng, THCS Mỹ Phước A;

- Công nhận mới 01 trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1: Trường THCS Hưng Phú;

- Công nhận mới 03 trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2: Trường Mầm non Long Hưng, TH Hưng Phú A, TH Mỹ Hương A.

2.2. Mục tiêu cần đạt

- Trong năm 2025, duy trì, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia gồm 08 trường công nhận lại Mức độ 1; 01 trường công nhận mới Mức độ 1 và 03 trường công nhận mới đạt Mức độ 2.

(Có phụ lục kèm theo)

- Riêng còn 05 trường không đủ điều kiện để đề nghị Sở GDĐT kiểm định và công nhận chuẩn quốc gia lại là Trường MN Huỳnh Hữu Nghĩa, TH Mỹ Thuận B, TH Phú Mỹ B, TH Hưng Phú B, THCS Phú Mỹ do cơ sở vật chất, diện tích đất, thiết bị dạy học không đáp ứng yêu cầu nên để lại bổ sung kinh phí cho giai đoạn 2026 - 2030 sẽ bổ sung kinh phí mua đất, xây dựng thêm các phòng chức năng, phòng học và thiết bị dạy học công nhận trong năm 2026.

3. Nhiệm vụ

3.1. Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025

- Các trường rà soát, đánh giá hiện trạng, xác định lộ trình hoàn thiện các tiêu chí theo tiêu chuẩn do Bộ GDĐT ban hành về Quy định về kiểm định chất

lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia;

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của từng ngành học, cấp học đảm bảo đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức và phẩm chất của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Rà soát quy hoạch, mở rộng diện tích đất cho các đơn vị trường học. Đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất các trường học theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia, đưa các giải pháp đầu tư xây dựng phù hợp và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn thiếu;

- Huy động các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục về xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, mở rộng diện tích đất cho các trường kịp thời.

3.2. Giải pháp cụ thể

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và hành động trong công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, chính quyền. Tuyên truyền rộng rãi để làm chuyển biến tư tưởng, nhận thức, hiểu rõ và thực hiện có hiệu quả việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Phổ biến, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt trong các hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

- + Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức và phẩm chất của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Xử lý nghiêm các trường hợp giáo viên vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của ngành. Phấn đấu đến 2026 giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp 100%;

- + Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học:

- + Rà soát, quy hoạch, mở rộng diện tích đất các trường học đảm bảo diện tích tối thiểu tại các điểm trường theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia;

- + Đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất các trường học theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia nhằm đưa ra giải pháp đầu tư xây dựng phù hợp và kịp thời;

- + Khai thác hiệu quả và sử dụng nguồn cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có.

- Công tác xã hội hóa giáo dục:

- + Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, tổ chức ở địa phương một cách thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của cộng đồng xã hội vào các hoạt động giáo dục trong nhà

trường;

+ Thực hiện đúng quy chế công khai dân chủ; phát huy đầy đủ chức năng của Hội đồng trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tham gia công tác giáo dục.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường kiểm định chất lượng và đạt chuẩn quốc gia từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND huyện trong việc đầu tư xây dựng các trường kiểm định chất lượng và đạt chuẩn quốc gia;

- Xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí, theo dõi kiểm tra các trường đăng ký trường đạt chuẩn quốc gia;

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn trong việc tuyên truyền và triển khai thực hiện kế hoạch này;

- Trong năm có tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, tư vấn, giúp đỡ các trường trong việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Chỉ đạo các trường tổ chức rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí; có xây dựng kế hoạch khắc phục kịp thời các tiêu chí, tiêu chuẩn còn nợ hoặc đạt thấp; chủ động hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định;

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho UBND huyện về kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025.

2. Mời các đơn vị tham gia, phối hợp thực hiện

2.1. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cho các trường học đáp ứng tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện ưu tiên phân bổ ngân sách cho các trường xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

2.3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện có phương án cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phương án bố trí mặt bằng, quỹ đất để xây dựng trường chuẩn quốc gia đảm bảo yêu cầu về diện tích trường chuẩn theo quy định.

2.4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp với Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện có kế hoạch quy hoạch, giám sát chất lượng các công trình xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất cho các trường trong kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia.

2.5. Ban Quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện có phương án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất cho các trường trong kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia.

2.6. Các ban ngành, đoàn thể huyện

Phối hợp với Phòng GDĐT tăng cường công tác tuyên truyền tới cán bộ và nhân dân trong huyện về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; huy động sức mạnh các nguồn lực tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với các phong trào thi đua.

2.7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ trì trong việc quy hoạch, mở rộng diện tích đất các đơn vị trường học.
- Phối hợp với Phòng GDĐT chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục, công tác xã hội hóa giáo dục.

2.8. Các đơn vị trường học trên địa bàn huyện

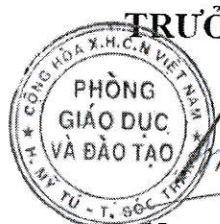
- Xây dựng kế hoạch, tự kiểm tra, rà soát các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.
- Đối với các trường THPT có trách nhiệm tham mưu với Sở GDĐT có kế hoạch đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia.
- Cuối năm học các đơn vị trường học báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia về Phòng GDĐT huyện.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 của Phòng GDĐT huyện Mỹ Tú./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- TT. UBND huyện;
- Các ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Minh Trí

Phụ lục 1

SƠ TRƯỞNG ĐẾN THỜI GIẠN CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA NĂM 2025

(Kể theo Kế hoạch số 175/KH-PGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Phòng GDĐT)

T T	Tên trường	Năm 2024		Dự kiến thời gian đăng ký	Dự kiến kinh phí xây dựng mua sắm cơ sở vật chất	Thiết bị dạy học	Dự kiến kinh phí sửa chữa, mua sắm, trang trí	Mức độ
		Công nhận lại	Mới					
1	MN Huỳnh Hữu Nghĩa	x		Chưa đủ cơ sở vật chất	Xây dựng khu hiệu bộ		100.000.000đ	Mức độ 1
2	MN Hưng Phú	x		10/2025			100.000.000đ	Mức độ 1
3	MN Mỹ Thuận	x		Chưa đủ cơ sở vật chất	Xây dựng khu hiệu bộ		100.000.000đ	Mức độ 1
4	MN Phú Mỹ	x		9/2025	Xây dựng khu hiệu bộ		100.000.000đ	Mức độ 1
5	MN Mỹ Tú	x		Chưa đủ cơ sở vật chất			100.000.000đ	Mức độ 1
6	TH Long Hưng A	x		10/2025	Xây dựng khu hiệu bộ		100.000.000đ	Mức độ 1
7	TH Mỹ Tú C	x		10/2025			100.000.000đ	Mức độ 1
8	TH Hưng Phú B	x		Chưa đủ cơ sở vật chất	Xây dựng khu hiệu bộ		100.000.000đ	Mức độ 1
9	TH Thuận Hưng C	x		Chưa đủ cơ sở vật chất	Xây dựng khu hiệu bộ		100.000.000đ	Mức độ 1
10	TH Mỹ Phước E	x		Tháng 11/2025		Mua thiết bị	100.000.000đ	Mức độ 1
11	THCS Thuận Hưng	x		Tháng 10/2025		Mua thiết bị	100.000.000đ	Mức độ 1
12	THCS Mỹ Phước A	x		Tháng 11/2025		Mua thiết bị	100.000.000đ	Mức độ 1
13	TH Mỹ Tú B			10/2025			100.000.000đ	Mức độ 1
14	TH Phú Mỹ B			10/2025	Xây dựng khu hiệu bộ	Mua thiết bị dạy học	100.000.000đ	Mức độ 1

Phụ lục 2

SỞ TRƯỞNG ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA MỨC ĐỘ 1 NĂM 2025

Kiểm theo Kế hoạch số 175/KH-PGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Phòng GDĐT)

T T	Tên trường	Năm 2024		Dự kiến thời gian đăng ký	Kinh phí xây dựng	Thiết bị dạy học	Dự kiến kinh phí sửa chữa, mua sắm, trang trí	Mức độ
		Công nhận lại	Mới					
1	TH Mỹ Phước D		x	Tháng 11/2025	Kinh phí năm 2025	Bổ sung thiết bị	100.000.000đ	Mức độ 1
2	THCS Hưng Phú		x	Tháng 11/2025	Kinh phí năm 2025	Bổ sung thiết bị	100.000.000đ	Mức độ 1
3	TH Thuận Hưng A		x	Tháng 02/2025	Đã xây dựng xong		100.000.000đ	Mức độ 1



Phụ lục 3

SƠ TRƯỞNG ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA MỨC ĐỘ 2 NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 175/KH-PGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Phòng GDĐT)

Stt	Tên trường	Năm 2024		Dự kiến thời gian đăng ký	Kinh phí, sửa chữa, trang trí, mua sắm	Thiết bị dạy học	Mức độ	Ghi chú
		Công nhận lại	Mới					
1	TH Mỹ Hương A		x	Tháng 11/2025	200.000.000	Bổ sung thiết bị	Mức độ 2	
2	MN Long Hưng		x	Tháng 4/2025	200.000.000		Mức độ 2	
3	TH Hưng Phú A		x	Tháng 11/2025	200.000.000	Bổ sung thiết bị	Mức độ 2	

Phụ lục 4

**SỐ TRƯỜNG KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN LẠI ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA
MỨC ĐỘ 1 NĂM 2025**



Kế hoạch số 175/KH-PGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Phòng GDĐT

Stt	Tên trường	Năm 2025		Cơ sở vật chất	Diện tích Đất	Thiết bị dạy học	Dự kiến kinh phí	Mức độ
		Công nhận lại	Mới					
1	TH Mỹ Thuận B	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học	Thiếu diện tích đất	Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1
2	TH Phú Mỹ B	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học		Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1
3	TH Hưng Phú B	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học		Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1
4	THCS Phú Mỹ	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học		Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1
5	MN Huỳnh Hữu Nghĩa	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học		Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1
6	TH Thuận Hưng C	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học		Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1
7	MN Mỹ Thuận	x		Thiếu phòng chức năng, phòng học		Thiết bị chưa đáp ứng	Chưa có kinh phí đầu tư	Mức độ 1